

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS-ST
Ngày 26-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Đức

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Khương
2. Bà Lê Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thanh P**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1982, tại Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn lớp: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Minh T và bà Phạm Thị C; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án; Tại bản án số 285/HSPT ngày 20/9/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 20/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đỗ Hoàng T**, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1988, tại Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H và bà Võ Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Võ Văn Q**, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1996, Đăk Lăk; nơi cư trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ học vấn lớp: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn A và con bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trương Thanh V**, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1993, Đăk Lăk; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn lớp: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và con bà Lê Thị H; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Huyền Tr và có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Phạm Viêt N** (tên thường gọi: N Trọc), sinh ngày 24 tháng 12 năm 1985, tại Nghệ An; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn lớp: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viêt P (đã chết) và con bà Huỳnh Thị T; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Tổ Nh và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại bản án số 535/HSPT ngày 16/7/2003 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; Tại bản án số 296/HSST ngày 22/8/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xử phạt 06 năm tù về tội Hiếp dâm. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 20/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Nguyễn Hữu Ch** (tên thường gọi: Đ), sinh ngày 10 tháng 8 năm 1978, tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn B, xã Ea P, huyện K, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn lớp: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và con bà Cao Thị C; bị cáo có vợ là Hồ Thị P và có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Nguyễn Duy L1**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1990, Đăk Lăk; nơi cư trú: Thôn S, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn lớp: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn C và con bà Đỗ Thị G; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thúy V và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Phạm Thị L2**, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1962, Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn lớp: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm P (đã chết) và con bà Lê Thị C; bị cáo có chồng là Lê Minh C (đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

9. Họ và tên: **Đỗ Thanh Tr**, sinh ngày 30 tháng 9 năm 1992, Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn lớp: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn B (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Bùi Thị H và có 01 con, sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự; Ngày 10/9/2021 bị Công an xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính bằng biện pháp phạt tiền về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

10. Họ và tên: **Phạm Thị C**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1958, tại Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn lớp: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm P (đã chết) và con bà Lê Thị C; bị cáo có chồng là Phạm Thanh Tu và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Thanh Tu; nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, Phạm Thanh P sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xám, gắn sim số 0328367307 gọi điện thoại rủ Đỗ Hoàng T đến nhà của Phạm Thị C (là mẹ của P), ở địa chỉ: đường số 8KC, thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để đánh bạc trái phép được thua bằng tiền thì Đỗ Hoàng T đồng ý. Sau đó, Đỗ Hoàng T rủ Đỗ Thanh Tr, Võ Văn Q, Nguyễn Duy L1, Nguyễn Hữu Ch đi đến nhà Phạm Thị C, để đánh bạc thì tất cả đồng ý. Khi Đỗ Hoàng T, Đỗ Thanh Tr, Q, L1, Ch đi đến nhà C, thì gặp Phạm Thanh P, Trương Thanh V nên tất cả rủ nhau đánh bạc, dưới hình thức Xóc Đĩa, được thua bằng tiền. V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược từ 50.000 đồng đến 3.000.000 đồng mỗi ván, mỗi người chơi bỏ ra số tiền 50.000 đồng (gọi là tiền xâu) để đưa cho C phục vụ đánh bạc. Sau đó, P lấy

cái chặn bằng vải, màu xám, gấp làm bốn trái trên nền nhà phòng bếp; 01 cái đĩa bằng sứ, màu trắng, đường kính 18cm; 02 cái chén bằng nhựa, đường kính 10,5cm và 01 cái kéo cán bằng nhựa, màu xanh, lưỡi bằng kim loại, dài 13cm, đưa cho V cắt 02 lá bài tứ lơ khơ tạo thành 04 con vị hình tròn, đường kính 1,9cm làm công cụ đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, lần lượt Phạm Viết N và Phạm Thị L2 đến tham gia đánh bạc cùng V, P, Q, Hoàng T, L1, Ch và Thanh Tr. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Phạm Thị C đi về nhà thấy cả nhóm đang đánh bạc, thì V, Hoàng T, Thanh Tr, L1, N mỗi người đóng 50.000 đồng (tiền xâu), tổng cộng số tiền 250.000 đồng đưa cho P rồi P đưa cho C để dọn dẹp nhà, mua đồ ăn thì C đồng ý và tiếp tục để các bị can đánh bạc. Quá trình đánh bạc, lần lượt Thanh Tr và L thua hết tiền nên ngồi xem không chơi nữa. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi V, P, Q, Hoàng T, Ch, N, L2 đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành Phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Hình thức và cách chơi đánh bài xóc đĩa được quy định như sau: Có 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài Tứ lơ khơ, mỗi con vị gồm 01 mặt đỏ và 01 mặt đen, được đặt trên 01 cái đĩa, đẩy bằng 01 cái chén. Người làm cái xóc 04 con vị để xác định kết quả chắn hay lẻ. Kết quả chắn khi 04 con vị cùng xuất hiện 04 mặt đỏ hoặc 04 mặt đen hoặc 02 mặt đỏ, 02 mặt đen; kết quả lẻ khi 04 con vị xuất hiện 01 mặt đỏ 03 mặt đen hoặc 01 mặt đen 03 mặt đỏ. Khi người làm cái xóc vị, các con bạc tham gia đặt cược tiền bên chắn hoặc bên lẻ và sẽ thắng hoặc thua bằng đúng số tiền mình đã đặt cược. Quy ước bên tay phải của người làm cái là bên chắn, bên tay trái là bên lẻ. Khi người làm cái mở chén, nếu kết quả chắn thì họ thắng tiền những người đặt cược bên lẻ và chung tiền cho những người đặt bên chắn, nếu kết quả lẻ, họ thắng tiền những người bên chắn và chung tiền những người bên lẻ. Nếu thiếu tiền, người làm cái phải bù vào để chung, nếu dư tiền thì cái hưởng.

Quá trình điều tra vụ án các bị cáo khai nhận:

- **Phạm Thanh P khai:** Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, P gọi điện thoại rủ Đỗ Hoàng T đến nhà của Phạm Thị C (là mẹ của P), ở địa chỉ: đường số 8KC, thôn M, xã H, thành phố B để đánh bạc thắng thua bằng tiền, thì Hoàng T đồng ý. Khoảng 10h00 cùng ngày, Hoàng T, L1, Thanh Tr, Q, Ch đến nơi thì gặp P, Trương Thanh V và cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho chủ nhà. Lúc này, P lấy 01 cái chặn bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tứ lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc P mang theo số tiền 11.000.000 đồng và dùng hết để đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L1 đến cùng tham gia đánh bạc với P, V, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr. Một lúc sau, V đưa cho P 250.000 đồng (tiền xâu), rồi P đưa cho Phạm Thị C để dọn dẹp nhà và mua đồ ăn, thì C đồng ý và tiếp tục để mọi người đánh bạc. Quá trình đánh bạc, lần lượt Thanh T và L thua hết tiền nên

ngồi xem không chơi nữa. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho P, 1, Hoàng T, V, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng (Trong đó có 100.000 đồng tiền dùng đánh bạc của P ném xuống sòng) và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người P số tiền 10.000.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc); 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, màu xám và 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7, màu vàng.

- **Trương Thanh V khai:** Khoảng 10 giờ, ngày 25/11/2021, V đến nhà Phạm Thanh P. Sau đó, Nguyễn Duy L1, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr đi đến thì tất cả rXù nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa, được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho chủ nhà. Lúc này, P lấy 01 cái chần bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc V mang theo 5.450.000 đồng và dùng hết để đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền xâu), tổng cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Quá trình đánh bạc, Thanh Tr và L1 thua hết tiền thì ngồi xem không chơi nữa. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng (Trong đó có 5.000.000 đồng tiền dùng đánh bạc của V ném xuống sòng) và các công cụ phục vụ việc đánh bạc. Tạm giữ trên người V số tiền 9.250.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc) và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, màu đen, dung lượng 32Gb.

- **Đỗ Hoàng T khai:** Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/11/2021, Phạm Thanh P gọi điện thoại rủ Hoàng T đến nhà của Phạm Thị C (là mẹ của P), để đánh bạc thì Hoàng T đồng ý. Lúc này, Hoàng T rủ Đỗ Thanh Tr, Võ Văn Q, Nguyễn Duy L1, Nguyễn Hữu Ch cùng đến nhà C đánh bạc. Khi Hoàng T, L1, Thanh Tr, Q, Ch đến nơi thì gặp Phạm Thanh P, Trương Thanh V cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho chủ nhà. Sau đó, P lấy 01 cái chần bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Hoàng T mang theo 5.200.000 đồng và dùng hết để đánh bạc, Hoàng T và Q mỗi người góp 5.000.000 đồng cùng đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc với V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr. Quá trình đánh bạc, Hoàng T và Q thua hết số tiền đã góp nên không chơi chung nữa mà tách ra chơi riêng, Hoàng T

mượn của Q số tiền 1.000.000 đồng và dùng hết để đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền râu), tổng cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Một lúc sau, Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên ngồi xem không chơi nữa. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho Hoàng T, V, Q, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng (trong đó có 2.000.000 đồng tiền dùng đánh bạc của Hoàng T ném xuống sông) và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người Hoàng T số tiền 1.500.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc) và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8, màu vàng, dung lượng 64Gb.

- **Nguyễn Hữu Ch khai:** Khoảng 10 giờ ngày 25/11/2021, Ch, Hoàng T, Thanh Tr, L1, Q đến nhà Phạm Thị C thì gặp Phạm Thanh P, Trương Thanh V và rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền râu cho chủ nhà. Sau đó, P lấy 01 cái chặn bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc Ch mang theo số tiền 3.500.000 đồng và dùng 3.050.000 để đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc với V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền râu), tổng cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Quá trình đánh bạc Ch mượn của L1 số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Một lúc sau, Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, lợi dụng lúc hỗn loạn nên Ch đã chạy thoát và bỏ lại chiếu bạc số tiền 3.400.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Ch đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

- **Võ Văn Q khai:** Khoảng 10 giờ ngày 25/11/2021, Q, Hoàng T, Thanh Tr, Ch đến nhà Phạm Thị C thì gặp Phạm Thanh P, Trương Thanh V và rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền râu cho chủ nhà. Sau đó, P lấy 01 cái chặn bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc Q mang theo số tiền 8.000.000 đồng và dùng hết để đánh bạc, Q và Hoàng T thống nhất mỗi người góp 5.000.000 đồng để cùng đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc với V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr. Quá trình đánh bạc, Hoàng T và Q thua hết số tiền đã góp nên không chơi chung nữa mà tách ra chơi riêng,

Q tiếp tục sử dụng số tiền 3.000.000 đồng còn lại để chơi đánh bạc. Sau đó, Hoàng T mượn của Q số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền xâu), tổng cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Một lúc sau, Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người Q số tiền 2.000.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc) và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone Xs, màu vàng, dung lượng 64Gb.

- **Nguyễn Duy L1 khai:** Khoảng 10h00 ngày 25/11/2021, Nguyễn Duy L1, Hoàng T, Thanh Tr, Q, Ch đến nhà Phạm Thị C thì gặp Phạm Thanh P, Trương Thanh V và cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho chủ nhà. Sau đó, P lấy 01 cái chần bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc L1 mang theo số tiền 2.450.000 đồng dùng 2.400.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc với V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền xâu), tổng cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Quá trình đánh bạc, L1 cho Ch mượn số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, một lúc sau Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên nghỉ xem. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người L1 số tiền 50.000 đồng (là tiền không dùng để đánh bạc); 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy 9+, màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu vàng.

- **Đỗ Thanh Tr:** Khoảng 10 giờ ngày 25/11/2021, Thanh Tr, Hoàng T, L1, Q, Ch đến nhà Phạm Thị C thì gặp Phạm Thanh P, Trương Thanh V và rủ nhau đánh bạc dưới hình thức Xóc đĩa được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch và Thanh Tr quy ước đặt cược thấp nhất 50.000 đồng, cao nhất 3.000.000 đồng, mỗi người bỏ ra 50.000 đồng tiền xâu cho chủ nhà. Sau đó, P lấy 01 cái chần bằng vải màu xám trải trên nền nhà phòng bếp rồi lấy 02 chén, 01 đĩa, 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 lá, 01 cây kéo đưa cho V cắt 04 con vị làm công cụ đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc Thanh Tr mang theo số tiền 300,000 đồng và dùng hết để đánh bạc. Sau đó, lần lượt Phạm Viết N, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền xâu), tổng

cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Một lúc sau Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người Thanh Tr 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s, màu vàng, dung lượng 32Gb.

- **Phạm Viết N khai:** Khoảng 10 giờ 45 phút, ngày 25/11/2021, N đến nhà anh Phạm Thanh P chơi thì thấy Trương Thanh V đang làm cái xóc đĩa cho Nguyễn Duy L1, Võ Văn Q, Phạm Thanh P, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr, Đỗ Hoàng T đánh bạc được thua bằng tiền nên N cũng tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc N mang theo số tiền 5.200.000 đồng và dùng hết để đánh bạc. Sau đó, Phạm Thị L2 đến cùng tham gia đánh bạc với V, P, L1, Q, Hoàng T, Ch, Thanh Tr và N. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Phạm Thị C về thấy tất cả đang đánh bạc thì V, L1, Hoàng T, Thanh Tr, N góp mỗi người 50.000 đồng (tiền xâu), tổng cộng 250.000 đồng rồi đưa cho P để P đưa cho C. Một lúc sau Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người N số tiền 5.000.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc).

- **Phạm Thị L2 khai:** Khoảng 11 giờ, ngày 25/11/2021, L2 đến nhà anh Phạm Thanh P chơi thì thấy Trương Thanh V đang làm cái xóc đĩa cho Nguyễn Duy L1, Võ Văn Q, Phạm Thanh P, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr, Đỗ Hoàng T, Phạm Viết N đánh bạc được thua bằng tiền nên L2 cùng tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc L2 mang theo số tiền 900.000 đồng và dùng hết để đánh bạc. Sau đó Thanh Tr và L1 thua hết tiền nên nghỉ ngồi xem. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng và các công cụ sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người L2 số tiền 1.100.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc).

- **Phạm Thị C khai:** Khoảng 11 giờ, ngày 25/11/2021, C đi về nhà mình thì thấy Trương Thanh V đang làm cái xóc đĩa cho Nguyễn Duy L1, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Phạm Thanh P, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr, Đỗ Hoàng T, Phạm Thị L2 đánh bạc được thua bằng tiền tại phòng bếp. Sau đó, Phạm Thanh P (là con trai C) đưa cho C số tiền 250.000 đồng (tiền xâu) để phục vụ mua đồ ăn, nước uống thì C nhận và tiếp tục cho V, L1, N, Q, P, Ch, Thanh Tr, Hoàng T và L2 đánh bạc tại phòng bếp nhà mình. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi Ch đang làm cái xóc đĩa cho V, Q, Hoàng T, P, N, L2 đặt cược thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma L2, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang (riêng Ch chạy thoát). Tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 12.400.000 đồng và các công cụ

sử dụng đánh bạc. Tạm giữ trên người C số tiền 1.100.000 đồng (là tiền dùng để đánh bạc).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: Một phần khu vực phòng bếp nơi diễn ra hoạt động đánh bạc có diện tích $(1,8 \times 2,3)m = 4,14m^2$ thuộc căn nhà tại địa chỉ: đường số 8KC, thôn M, xã H, thành phố B, nhà cấp IV, được xây dựng năm 2001, có kết cấu: Móng xây đá hộc, tường xây gạch, trát tường quét vôi, không bả ma tít, nền láng xi măng, chiều cao từ sàn đến mái nhà (mái ngang) là 3,5m, cửa đi pano sắt kính, không đóng trần, mái lợp tôn thiếc, tài sản đã qua sử dụng. Trị giá 5.586.000 đồng.

Bản cáo trạng số 117/CT-VKS-BMT ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Phạm Thanh P, Trương Thanh V, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Thị C phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và khẳng định hành vi của các bị cáo Phạm Thanh P, Trương Thanh V, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Thị C phạm tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt bị cáo **Phạm Thanh P** mức án từ 01 năm 06 tháng – 02 năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Xử phạt bị cáo **Võ Văn Q** mức án từ 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

3. Xử phạt bị cáo **Phạm Viết N** mức án từ 01 năm 06 tháng – 02 năm Cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

4. Xử phạt bị cáo **Đỗ Hoàng T** mức án từ 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng.

5. Xử phạt bị cáo **Trương Thanh V** mức án từ 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

6. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Ch** mức án từ 09 – 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 24 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

7. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy L1** mức án từ 06 – 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 – 18 tháng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

8. Xử phạt bị cáo **Phạm Thị L2** mức án từ 15 – 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

9. Xử phạt bị cáo **Đỗ Thanh Tr** mức án từ 15 – 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

10. Xử phạt bị cáo **Phạm Thị C** mức án từ 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 – 36 tháng.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, màu đen, dung lượng 32Gb, thu của Trương Thanh V; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7, màu vàng, thu của Phạm Thanh P; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone Xs, màu vàng, dung lượng 64Gb, thu của Võ Văn Q; số tiền 50.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy 9+, màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu vàng, thu của Nguyễn Duy L1; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s, màu vàng, dung lượng 32Gb, thu của Đỗ Thanh Tr. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản riêng của các bị cáo V, P, Q, L1 và Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo V, P, Q, L1 và Tr nhận sử dụng là phù hợp.

Đối với số tiền 41.500.000 đồng (trong đó: số tiền 12.400.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc và số tiền 29.100.000 đồng tạm giữ trên người các con bạc),

là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, nên đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1280, màu xám của Phạm Thanh P và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8, màu vàng, dung lượng 64Gb của Đỗ Hoàng T. Quá trình điều tra xác định, đây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cái chăn bằng vải, màu xám; 01 cái đĩa bằng sứ, màu trắng, đường kính 18cm; 02 cái chén bằng nhựa, đường kính 10,5cm; 01 cái kéo cán bằng nhựa, màu xanh, lưỡi bằng kim loại, dài 13cm; 02 lá bài tú lơ khơ đã bị cắt, kích thước hai lá bài bằng nhau là (5,7x8,6)cm; 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tú lơ khơ, đường kính 1,9cm. Quá trình điều tra xác định, đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đề nghị truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.793.000 đồng (là trị giá ½ phòng bếp) của bị cáo Phạm Thị C.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Phạm Thanh P, Trương Thanh V, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr phạm tội “Đánh bạc”. Bị cáo Phạm Thị C phạm tội “Gá bạc”.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 25/11/2021, các bị cáo Phạm Thanh P, Trương Thanh V, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh xóc đĩa tại khu vực nhà bếp của bị cáo Phạm Thị C. Bị cáo C mặc dù biết các bị cáo chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng vẫn mặc nhiên để các bị cáo đánh bạc, đồng thời được hưởng lợi bằng cách thu tiền xâu của các bị cáo. Tổng số tiền các bị cáo sử

dụng đánh bạc là 41.500.000 đồng; tiền xâu bị cáo Phạm Thị C thu được là 250.000 đồng.

[3] Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ, vật chứng đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ ngày 25/11/2021, bị cáo Phạm Thị C đã dùng khu vực phòng bếp nhà của bị cáo tại địa chỉ: đường 8KC, thôn M, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để cho các bị cáo Phạm Thanh P, Trương Thanh V, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh xóc đĩa để thu tiền xâu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị lực lượng Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 41.500.000 đồng; tiền xâu bị cáo Phạm Thị C thu được là 250.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Phạm Thanh P, Trương Thanh V, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr là phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Phạm Thị C đã thực hiện là phạm vào tội “Gá bạc” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

b) Tổng số tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần có giá trị 20.000.000 đồng trở lên;”

[4] Các bị cáo là những công dân có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Các bị cáo biết rõ hành vi gá bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, tham lam, tư lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu về nhiều mặt của cuộc sống gia đình các bị cáo, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Trong vụ án này, các bị cáo tham gia với tính chất, mức độ, nhân thân khác nhau nên Hội đồng xét xử cần cụ thể hóa hành vi và cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo cho phù hợp.

[5.1] Đối với Phạm Thanh P, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất, bị cáo dùng số tiền 11.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Mặt khác, bị cáo là người trực tiếp khởi xướng rủ rê các bị cáo tham gia đánh bạc. Do vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo P là cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[5.2] Đối với Võ Văn Q, bị cáo tham gia đánh bạc một cách tích cực, bị cáo đánh bạc với số tiền ít hơn bị cáo P, bị cáo dùng số tiền 8.000.000 đồng vào việc đánh bạc. Do vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là thấp hơn bị cáo P nhưng cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[5.4] Đối với Trương Thanh V, Đỗ Hoàng T và Phạm Việt N, các bị cáo tham gia đánh bạc một cách tích cực. Bị cáo V tham gia đánh bạc với số tiền 5.450.000 đồng, bị cáo Hoàng T tham gia đánh bạc với số tiền 5.200.000 đồng, bị cáo N tham gia đánh bạc với số tiền 5.200.000 đồng. Do vậy, mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo V, Hoàng T và N là ngang bằng nhau, đồng thời thấp hơn bị cáo P, Q và cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[5.5] Đối với Nguyễn Hữu Ch, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn các bị cáo P, Q, V và Hoàng T, bị cáo dùng số tiền 3.500.000 đồng vào việc đánh bạc. Do vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Ch là thấp cao hơn các bị cáo P, Q, V, Hoàng T, N và cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[5.6] Đối với Nguyễn Duy L1, bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn các bị cáo khác, bị cáo dùng số tiền 2.450.000 đồng vào việc đánh bạc. Do vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L1 là thấp cao hơn các bị cáo khác và cao hơn bị cáo L2, Thanh Tr là phù hợp.

[5.7] Đối với Phạm Thị L2 và Đỗ Thanh T, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn các bị cáo khác, bị cáo L2 dùng số tiền 900.000 đồng vào việc đánh bạc, bị cáo Thanh Tr dùng số tiền 300.000 đồng vào việc đánh bạc. Do vậy, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo L2 và Thanh Tr ít nguy hiểm hơn các bị cáo khác nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo L2 và Thanh Tr là ngang bằng nhau và thấp hơn các bị cáo khác là phù hợp.

[5.9] Đối với Phạm Thị C, bị cáo là người đã dùng căn phòng bếp nhà mình để cho các bị cáo khác tham gia đánh bạc trái phép để thu tiền tiêu với số tiền là 250.000 đồng. Do vậy, cũng cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thanh P phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Trương Thanh V, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch và Đỗ Thanh Tr phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Đỗ Thanh Tr là người đã tích cực phối hợp với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trong việc phát hiện, bắt giữ đối tượng phạm tội về tệ nạn xã hội, được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, bị cáo Đỗ Thanh Tr được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hữu Ch, Phạm Viết N, Phạm Thị C, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo C là người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc và được Nhà nước hỗ trợ chế độ một lần và sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn Hữu Ch đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, đầu thú. Nên các bị cáo Ch, N và C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[8] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[8.1] Đối với Phạm Thanh P, bị cáo nhiều lần bị Tòa án kết án về tội đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời, đảm bảo công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[8.2] Đối với Trương Thanh V, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Nguyễn Hữu Ch và Phạm Thị C, các bị cáo là những người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo nêu trên với xã hội, mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để các bị cáo tự học tập, cải tạo ở ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và gia đình là phù

hợp, như vậy cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[8.3] Đối với Phạm Viết N, Đỗ Thanh Tr và Phạm Thị L2, các bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu, tính chất, mức độ ít nghiêm trọng hơn các bị cáo khác. Bị cáo Tr và L2 tham gia đánh bạc với số tiền ít nhất. Do vậy, Hội đồng xét xử không cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo N, Tr và L2, như vậy cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện. Đồng thời, các bị cáo cũng đều có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[9] Xét mức hình phạt, về xử lý vật chứng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Đối với số tiền 41.500.000 đồng (trong đó: số tiền 12.400.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc và số tiền 29.100.000 đồng tạm giữ trên người các con bạc), là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10.2] Đối với 01 cái chăn bằng vải, màu xám; 01 cái đĩa bằng sứ, màu trắng, đường kính 18cm; 02 cái chén bằng nhựa, đường kính 10,5cm; 01 cái kéo cán bằng nhựa, màu xanh, lưỡi bằng kim loại, dài 13cm; 02 lá bài tú lơ khơ đã bị cắt, kích thước hai lá bài bằng nhau là (5,7x8,6)cm; 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tú lơ khơ, đường kính 1,9cm. Quá trình điều tra xác định, đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu tiêu hủy là đúng đắn, phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10.3] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1280, màu xám của Phạm Thanh P và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8, màu vàng, dung lượng 64Gb của Đỗ Hoàng T. Đây là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[10.4] Đối với khu vực các bị cáo sử dụng đánh bạc có diện tích (1,8x2,3)m = 4,14m² tại phòng bếp thuộc căn nhà tại địa chỉ: đường số 8KC, thôn M, xã H, thành phố B. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản chung của bị cáo Phạm Thị C và ông Phạm Thanh Tu. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, xác định: Phần diện tích (1,8x2,3)m = 4,14m², trị giá 5.586.000 đồng. Do đó, cần truy thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Phạm Thị C số tiền 2.793.000 đồng (là tiền trị giá ½ khu vực đánh bạc) là phù hợp.

[10.5] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, màu đen, dung lượng 32Gb, thu của Trương Thanh V; 01 điện thoại di động hiệu SamSung

Galaxy J7, màu vàng, thu của Phạm Thanh P; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone Xs, màu vàng, dung lượng 64Gb, thu của Võ Văn Q; số tiền 50.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy 9+, màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu vàng, thu của Nguyễn Duy L1; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s, màu vàng, dung lượng 32Gb, thu của Đỗ Thanh Tr. Đây là tài sản riêng của các bị cáo V, P, Q, L1 và Tr không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các bị cáo V, P, Q, L1 và Tr nhận sử dụng. Xét việc giao trả là đúng đắn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về vấn đề khác: Trong vụ án này, có ông Phạm Thanh Tu là chồng của bị cáo Phạm Thị C, việc bị cáo C cho các bị cáo khác đánh bạc phòng bếp ngôi nhà của gia đình của mình nhưng ông Tu không biết và cũng không thu lợi gì thông qua việc đánh bạc nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Tuyền là phù hợp.

[12] Về án phí: Các bị cáo Trương Thanh V, Phạm Thanh P, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr và Phạm Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trương Thanh V, Phạm Thanh P, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr phạm tội “Đánh bạc”; bị cáo Phạm Thị C phạm tội “Gá bạc”.

[1] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Phạm Thanh P** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/01/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Võ Văn Q** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Phạm Viết N** (tên thường gọi: N trọc) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến ngày 20/01/2022 là 01 tháng 25 ngày, quy đổi

bằng 05 tháng 15 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Phạm Viết N còn phải chấp hành 01 (một) năm 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Đỗ Hoàng T** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trương Thanh V** 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu Ch** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy L1** 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị L2** 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 là 09 ngày, quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo Phạm Thị L2 còn phải chấp hành 01 (một) năm 02 (hai) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Đỗ Thanh Tr** 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành bản án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Phạm Viết N, Phạm Thị L2 và Đỗ Thanh Tr cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo

dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự quy định. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Phạm Việt N, Đỗ Thanh Tr và Phạm Thị L2.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Phạm Thị C** 01 (một) năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Trương Thanh V, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị C cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Nguyễn Hữu Ch cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Trương Thanh V, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Nguyễn Hữu Ch, Phạm Thị C thay đổi nơi cư trú, thì được thực hiện theo quy định về pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Trương Thanh V, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Nguyễn Hữu Ch, Phạm Thị C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2.1] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 41.500.000 đồng (trong đó: số tiền 12.400.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc và số tiền 29.100.000 đồng tạm giữ trên người các con bạc).

[2.2] Tịch thu tiêu hủy các tài sản gồm: 01 cái chăn bằng vải, màu xám; 01 cái đĩa bằng sứ, màu trắng, đường kính 18cm; 02 cái chén bằng nhựa, đường kính 10,5cm; 01 cái kéo cán bằng nhựa, màu xanh, lưỡi bằng kim loại, dài 13cm; 02 lá bài tú lơ khơ đã bị cắt, kích thước hai lá bài bằng nhau là (5,7x8,6)cm; 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tú lơ khơ, đường kính 1,9cm.

[2.3] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1280, màu xám của Phạm Thanh P và 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 8, màu vàng, dung lượng 64Gb của Đỗ Hoàng T.

(Đặc điểm vật chứng cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

[2.4] Truy thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 2.793.000 đồng (là trị giá ½ phòng bếp) của bị cáo Phạm Thị C.

[2.5] Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả các tài sản gồm: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 7, màu đen, dung lượng 32Gb, cho Trương Thanh V; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J7, màu vàng, cho Phạm Thanh P; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone Xs, màu vàng, dung lượng 64Gb, cho Võ Văn Q; số tiền 50.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy 9+, màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, màu vàng, cho Nguyễn Duy L1; 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6s, màu vàng, dung lượng 32Gb, cho Đỗ Thanh T.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trương Thanh V, Phạm Thanh P, Phạm Viết N, Võ Văn Q, Đỗ Hoàng T, Nguyễn Duy L1, Phạm Thị L2, Nguyễn Hữu Ch, Đỗ Thanh Tr và Phạm Thị C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- Chi cục THADS TP.B;
- Các bị cáo; đương sự liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Duy Đức

